Bản tin pháp luật

Số 05
5-2014

Trung tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng - Ấn phẩm phát hành mỗi tháng 1 kỳ

Ban biên tập:

Nguyễn Thị Lan Anh
Đàm Việt Hà
Trần Thị Minh

Bản tin được tài trợ bởi Quỹ Hỗ trợ các Sáng kiến Tư pháp - Chương trình đối tác tư pháp

TRONG SỐ NÀY:

Tin tức-Hoạt động ……Trang 2
Văn bản mới ……..Trang 3
Phân tích-Bình luận ……..Trang 4 –5
Câu chuyện pháp luật ……..Trang 6
Tư vấn pháp luật ……..Trang 7
Giải trí ……..Trang 8

Nâng cao năng lực cho Hội người khuyết tật Miền Trung

Từ ngày 26 – 29/4, tại Đà Nẵng, Trung tâm ACDC đã tổ chức chương trình tập huấn về công tác hỗ trợ pháp lý, vận động chính sách cho cán bộ và hội viên nòng cốt của Hội NKT tại khu vực miền Trung.

Tham gia chương trình có các lãnh đạo của 5 Hội người khuyết tật khu vực miền Trung: Quảng Bình, Quảng Trị, Quảng Nam, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng và tổ chức DRD TP. Hồ Chí Minh.

Với các giảng viên dày dạn kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp luật, các học viên đã cùng nhau trao đổi về các vấn đề như kỹ năng trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật, tư vấn đồng cảnh, vận động chính sách dành cho người khuyết tật tại địa phương…

Bà Nguyễn Thị Lan Anh, Giám đốc Trung tâm ACDC chia sẻ: "Chương trình của chúng tôi triển khai từ năm 2012, năm này tập trung tại khu vực miền Trung. Tham gia chương trình là các luật sư, cán bộ tư vấn của Trung tâm và của địa phương. Họ sẽ nghe và tư vấn trực tiếp cho từng trường hợp, giúp người khuyết tật giải quyết những vấn đề cụ thể của bản thân".

Tư vấn pháp luật miễn phí tại Đà Nẵng, Quảng Nam

Trong khuôn khổ dự án "Tư vấn miễn phí cho người khuyết tật tại Việt Nam", Trung tâm ACDC đã tổ chức chương trình Tư vấn pháp luật miễn phí cho các hội viên của Hội người khuyết tật của TP. Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam trong 2 ngày 28-29/4. Mục đích của chương trình nhằm giải đáp các thắc mắc của người khuyết tật, phổ biến các luật, chính sách dành cho người khuyết tật và đưa luật gần hơn với cuộc sống.

Trong suốt 2 ngày, các luật sư đã giải đáp hơn 100 lượt câu hỏi của người khuyết tật liên quan đến tất cả các vấn đề trong cuộc sống như: bảo trợ xã hội (quy trình hồ sơ xét đề nghị trợ cấp xã hội, hệ số trợ cấp xã hội, mức trợ cấp xã hội…), sản xuất kinh doanh (thủ tục lập doanh nghiệp, miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp khi có người khuyết tật làm việc..), lao động việc làm, thừa kế tài sản, đất đai…

Các nội dung mà người khuyết tật quan tâm và thắc mắc khá phong phú, cho thấy nhu cầu tư vấn pháp luật của người khuyết tật khá cao và nhận thức về tầm quan trọng, vai trò của pháp luật trong đời sống của người khuyết tật được nâng lên, đồng thời cũng thể hiện người khuyết tật đang ngày càng tham gia vào nhiều lĩnh vực đời sống khác nhau của xã hội.

*** Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 về quản lý sử dụng nhà thuộc sở hữu nhà nước; Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 06/06/2013.**

Theo Nghị định 34/2013/NĐ-CP có 8 đối tượng được thuê, mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước trong đó có đối tượng là người khuyết tật, người già cô đơn và các đối tượng đặc biệt có khó khăn về nhà ở tại khu vực đô thị.

Thuê mua nhà ở xã hội phải thanh toán ngay lần đầu 20% giá trị nhà ở

Điều kiện để được thuê, mua nhà ở xã hội của nhà nước: Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình, có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng nhà ở chật chội có diện tích bình quân hộ gia đình dưới 5 m2sàn/ người ...

Đồng thời, các đối tượng này phải có hộ khẩu thường trú hoặc có hợp đồng lao động có thời hạn từ một năm trở lên và có đóng bảo hiểm xã hội tại địa phương nơi có nhà ở cho thuê.

Ngoài ra, đối với trường hợp thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước thì phải thanh toán ngay lần đầu số tiền thuê mua bằng 20% giá trị của nhà ở thuê mua.

***Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH -BTC, ngày 31/12/2013 của Liên bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/3/2014.**

Theo quy định của Thông tư này, người khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 03 tuổi; được hưởng chế độ tuyển thẳng vào trung học phổ thông như đối với học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú và học sinh là người dân tộc ít người; được xét tuyển thẳng vào trung cấp chuyên nghiệp theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đặc biệt, đối với người khuyết tật đặc biệt nặng cũng được xét tuyển thẳng vào đại học, cao đẳng và được hưởng chính sách ưu tiên theo đối tượng khi đăng ký xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng.

Về học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập: Người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học tại các cơ sở giáo dục được hưởng học bổng mỗi tháng bằng 80% mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ (10 tháng/năm học khi đang học tập tại cơ sở giáo dục đại học, trung cấp chuyên nghiệp; 9 tháng/ năm học khi đang học tập tại cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập); hỗ trợ kinh phí để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập với mức 1.000.000đ/người/năm học.

Các cơ sở giáo dục công lập có người khuyết tật đang theo học được Nhà nước hỗ trợ kinh phí để mua sách, tài liệu học tập, đồ dùng học tập đặc thù dùng chung, đảm bảo ở mức tối thiểu.

*** Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 21/04/2014 phê duyệt phương án giá vé vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/05/2014.**

Giá vé lượt

a) Giá vé lượt đồng hạng trong phạm vi tuyến có cự ly vận chuyển dưới 25 km là: 7.000 đồng/vé/ lượt;

b) Giá vé lượt đồng hạng trong phạm vi tuyến có cự ly vận chuyển từ 25 km đến 30 km là: 8.000 đồng/vé/lượt;

c) Giá vé lượt đồng hạng trong phạm vi tuyến có cự ly vận chuyển trên 30 km là: 9.000 đồng/vé/ lượt.

Giá vé tháng

Giá vé tháng bán cho đối tượng ưu tiên bao gồm: học sinh phổ thông, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề (không kể hệ đào tạo vừa học vừa làm), công nhân các khu công nghiệp và người cao tuổi từ 60 tuổi trở lên.

Thông tin chi tiết các văn bản tại Website: thuvienphapluat.vn

TIẾP CẬN VÀ ĐÁNH GIÁ TIẾP CẬN ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

(kỳ 2)

Trong số 04/2014, Ban biên tập đã gửi đến bạn đọc Phần 1 bài viết: Tiếp cận và đánh giá tiếp cận đối với người khuyết tật của Tiến sĩ Trần Thái Dương (Trường Đại học Luật Hà Nội), bàn về lý thuyết chung và việc áp dung tiếp cận và đánh giá tiếp cận trên thế giới. Trong số này, Ban biên tập xin chuyển tới bạn đọc Phần 2 của bài viết về thực trạng ở Việt Nam trong số tiếp theo của Bản tin pháp luật. Mời bạn đọc tiếp tục theo dõi.

Công tác vận động xã hội hướng đến vấn đề bảo đảm tính tiếp cận cho NGƯỜI KHUYẾT TẬT ở Việt Nam cũng đã có bước chuyển mình nhất định. "Dự án bản đồ tiếp cận" do Trung tâm khuyết tật và phát triển (DRD) thực hiện năm 2012 là một trong những ví dụ cụ thể cho hoạt động này ở nước ta. Thông qua nội dung, chương trình hoạt động cùng với những kết quả, các sản phẩm của mình là cuốn sách, cuộc triển lãm, nhóm thực hiện dự án, những người đồng hành đã góp tiếng nói rất có ý nghĩa đối với toàn xã hội về vấn đề tiếp cận và giải quyết tiếp cận cho người khuyết tật. Tiếp cận các quyền chính trị của người khuyết tật là vấn đề có ý nghĩa hết sức to lớn và bước đầu cũng đã được triển khai nghiên cứu. Được sự tài trợ của Tổ chức phát triển Hoa Kỳ (USAID), Trung tâm sống độc lập Hà Nội đã thực hiện Dự án "Nghiên cứu về tiếp cận quyền bầu cử của người khuyết tật ở Việt Nam" với nội dung: điều tra, thu thập thông tin về quyền và sự tiếp cận của người khuyết tật trong bầu cử; xây dựng báo cáo về tiếp cận quyền bầu cử của người khuyết tật.

Về mặt pháp lí, việc ban hành nguyên tắc chung cũng như các quy định cụ thể nhằm bảo đảm sự tiếp cận cho người khuyết tật là yêu cầu quan trọng và cần thiết. Với tinh thần chủ động, tích cực thực hiện cam kết quốc tế, hiện nay Việt Nam đã ban hành và tổ chức thực thi các chính sách, pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận của người khuyết tật. Theo Luật người khuyết tật, tiếp cận được hiểu với ý nghĩa là "sử dụng được" và trên một phạm vi các lĩnh vực được cụ thể hoá như giao thông, công trình xây dựng, nhà chung cư, việc làm, giáo dục, văn hoá, y tế, thể thao… và các dịch vụ khác. Pháp luật Việt Nam cũng bảo đảm quyền tiếp cận của người khuyết tật trên các lĩnh vực đời sống chính trị-xã hội như bầu cử, tiếp cận công lí (được trợ giúp pháp lí), tiếp cận các quyền của mình trong các lĩnh vực dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính... Việt Nam cũng đang nỗ lực chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc chính thức phê chuẩn Công ước về quyền của người khuyết tật vào thời điểm thích hợp nhất.

Để tăng cường hiệu quả, tính thiết thực của hệ thống chính sách, pháp luật về quyền của người khuyết tật, nhất là trong bối cảnh Công ước về quyền của người khuyết tật được phê chuẩn, chính thức bước vào mối quan hệ ràng buộc pháp lí trước cộng đồng quốc tế trong khuôn khổ Liên hợp quốc, Việt Nam cần phải tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các quy định cụ thể hoá những nguyên tắc chung về quyền của người khuyết tật, đặc biệt là phải đưa ra được hệ thống đồng bộ các định mức, tiêu chuẩn tiếp cận sao cho bảo đảm được một cách thực chất, đầy đủ, toàn diện các ý nghĩa và giá trị của tiếp cận theo tinh thần Công ước về quyền của người khuyết tật.

Việc tổ chức thực thi chính sách, pháp luật bảo đảm quyền tiếp cận của người khuyết tật ở Việt Nam đến nay tuy đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận nhưng cũng còn nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập. Kết quả một số hoạt động khảo sát, điều tra xã hội học gần đây cho thấy tình trạng "bất khả tiếp cận" vẫn còn rất phổ biến ở môi trường vật chất, các sản phẩm hàng hoá, dịch vụ trên nhiều lĩnh vực của đời sống chính trị-xã hội.[4]

Hội thảo "tiếp cận bầu cử với người khuyết tật" do Trung tâm sống độc lập Hà Nội tổ chức tháng 12 năm 2012 trong khuôn khổ Dự án "Nghiên cứu về tiếp cận quyền bầu cử của người khuyết tật ở Việt Nam" nêu trên cho thấy tuy pháp luật bầu cử không hề có sự phân biệt đối xử với người khuyết tật nhưng trên thực tế, việc thực hiện chưa tốt nên người khuyết tật vẫn đang gặp nhiều khó khăn, trở ngại trong việc thực hiện quyền bầu cử của mình. Những khó khăn trong tiếp cận bầu cử của người khuyết tật có thể nhận thấy rõ qua các biểu hiện chính là: khó khăn trong việc đi lại, gạch tên, kí tên, bỏ phiếu; không có người trợ giúp; Cơ sở vật chất điểm bầu cử chưa tiếp cận (không có đường dốc cho xe lăn, còn nhiều bậc tam cấp, hòm phiếu cao, danh sách cử tri dán ở vị trí cao, bàn viết phiếu cao, không đủ rộng cho người sử dụng xe lăn, không có chữ nổi cho người khiếm thị, không có phiên dịch ngôn ngữ cho người khiếm thính…); người khuyết tật không được cung cấp đầy đủ thông tin về ứng cử viên đặc biệt là cương lĩnh hành động của ứng cử viên; Nhân viên điểm bầu cử thiếu nhiệt tình, còn mang nặng tính thành tích; Thái độ kì thị của những người xung quanh với người khuyết tật gây cho người khuyết tật tâm lí e ngại, không tự tin…[5]

Đánh giá khảo sát cơ bản về tiếp cận đối với các công trình công cộng tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội, nhóm thực hiện Dự án đã dựa theo 5 tiêu chí quốc tế về tiếp cận là: đường dốc; nhà vệ sinh; sàn nhà chống trơn trượt; biển chỉ dẫn và bãi để xe. Tại 5 xã và thị trấn ở Ba Vì (Phú Cường, Tản Hồng, Đồng Thái, Đông Quang, Tây Đằng), sau quá trình phân tích và tìm hiểm, nhóm khảo sát đã hoàn thành báo cáo đánh giá tiếp cận các công trình công cộng với người khuyết tật. Nhìn chung, cả 26 địa điểm đều không thể tiếp cận đủ 5 tiêu chí trên. Hầu hết các nơi chỉ đạt được phần nào đó trong 5 tiêu chuẩn: như đã phần có đủ chỗ đậu xe rộng, không vật cản, sàn không trơn là tiêu chuẩn. Phần lớn (95%) là không có đường dốc dành cho xe lăn, nhà vệ sinh kiểu cũ, cửa không đạt độ rộng tiêu chuẩn (80 cm trở lên). Nhà vệ sinh không có trang thiết bị hỗ trợ người khuyết tật. Tất cả 26 điểm đều chưa có biển báo tiêu chuẩn tiếp cận cho người khuyết tật. Một số chủ nhân các toà nhà cũng đã nhận ra được sự cần thiết phải có điểm tiếp cận. Tuy nhiên, đa phần trong số họ không nhận ra được cần phải làm như thế nào và làm những gì để có công trình xây dựng tiếp cận được cho tất cả mọi người, trong đó có người khuyết tật.[6]

Thực trạng trên khiến cho việc tham gia hoà nhập xã hội của người khuyết tật hiện nay vẫn còn rất nhiều khó khăn, thách thức, nhất là những người khuyết tật đang sinh sống ở nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều khó khăn về kinh tế-xã hội.

Bên cạnh hoạt động của Nhà nước, việc khảo sát, đánh giá tiếp cận của các tổ chức xã hội của và vì người khuyết tật có ý nghĩa, vai trò rất to lớn. Hoạt động này cần cần được tiến hành một cách thường xuyên nhằm tạo động lực trực tiếp thúc đẩy sự nghiệp bảo đảm, phát triển quyền tiếp cận. Tuy nhiên, như trên đã đề cập, nhất thiết phải xây dựng được những định mức, tiêu chuẩn tiến bộ, phù hợp với thông lệ quốc tế làm thành bộ công cụ đánh giá tiếp cận một cách khách quan, chính xác, hiệu quả. Nhà nước và xã hội có trách nhiệm bảo đảm quyền tiếp cận của người khuyết tật nhưng chính những người khuyết tật (và các tổ chức của và vì họ) cũng phải nhận thức đầy đủ các quyền của mình; phải chủ động, tích cực tham gia xây dựng và biết dựa vào các định mức, tiêu chuẩn để đánh giá tiếp cận nhằm thúc đẩy việc bảo đảm và bảo vệ các quyền của người khuyết tật một cách thực chất./.

T.S Trần Thái Dương
Đại học Luật Hà Nội

Chú thích:

(4) Ví dụ Dự án "Bản đồ tiếp cận" do Trung tâm khuyết tật và phát triển (DRD) thực hiện; cuộc điều tra đánh giá tiếp cận đối với các công trình công cộng tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội do nhóm đánh giá độc lập gồm các thành viên từ các đơn vị như Đại diện APCD/Dự án JAIF; Trung tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng (ACDC), UBND huyện Ba Vì và Hội người khuyết tật Huyện Ba Vì; Dự án "Nghiên cứu về quyền tiếp cận bầu cử của người khuyết tật ở Việt Nam" do Trung tâm sống độc lập Hà Nội thực hiện dưới sự tài trợ của Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID).

(5). http://www.hanoicil.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=119%3Ahi-tho-v-tip-cn-bu-c-vi-nkt&catid=2%3Atin-tc-hot-ng&Itemid=3&lang=vi

(6)Xem: ThS. Nguyễn Thị Lan Anh, *Đánh giá khảo sát cơ bản về tiếp cận*, ngu□n: http://dphanoi.org.vn/index.php?option=com_content&task=view&id=3605&Itemid=808

MÒN MỎI ĐỢI CHỜ CHỮ HIẾU

Sau nhiều lần hứa hẹn, hôm nay tôi mới có thời gian rảnh để đưa cô cháu gái đi công viên chơi. Đến công viên, cháu tôi say sưa với những trò chơi như đu quay, tàu hỏa hay ném bóng, còn tôi cũng tìm cho mình một góc nhỏ ngồi chờ. Cạnh nơi tôi ngồi là một cụ có gương mặt hiền hậu, vóc dáng khắc khổ và đôi mắt thể hiện rõ nỗi lo âu.

Tôi đến ngồi cạnh cụ và tỏ ý muốn nói chuyện nhưng cụ nhìn tôi bằng ánh mắt sợ sệt và có chút cảnh giác. Cảm nhận được điều đó, để cụ yên tâm hơn, tôi chỉ vào cô cháu và nói với cụ: "Cụ nhìn kìa, đấy là cháu gái của cháu, cháu đã hứa đưa cô bạn nhỏ này đi chơi nhiều lần rồi mà hôm nay mới thực hiện được cụ ạ." Nghe vậy, cụ có vẻ yên tâm hơn. Cụ mời tôi ngồi và chủ động nói chuyện.

Tôi hỏi cụ: "Cụ có hay ra đây chơi không ạ?"

Đáp lại câu hỏi đó, cụ nói với tôi: "Ngày nào mà tôi không phải ra đây hả cô". Tôi cười, cảm nhận trong câu nói tưởng chừng như rất đơn giản nhưng chứa đựng điều gì đó uẩn khuất. Tôi hỏi thêm cụ: "Chắc nhà cụ gần công viên nên ngày nào cụ cũng ra công viên này, cụ nhỉ."

Cụ nhìn tôi rồi nói với giọng bùi ngùi: "nhà tôi ở cách công viên này không xa lắm; nhưng ngày nào cũng phải ra đây thì cũng chẳng sung sướng gì cô ạ." Như hiểu được suy nghĩ của tôi, cụ giải thích tiếp: sở dĩ tôi nói như vậy là do vợ chồng con trai cả của tôi bảo tôi ra ngoài đó mà ngồi vừa được hít khí trời, hơn nữa các đồ dùng trong nhà toàn thứ đắt tiền, tôi già rồi không phân biệt được người nhà hay người ngoài, chẳng may có kẻ xấu gọi cửa mà tôi lại mở thì dễ mất hết. Vì thế bà cứ phải ra đây khi nào vợ chồng anh chị ấy về thì tôi mới được về."

- Vậy những hôm trời nắng hoặc mưa thì cụ ngồi đâu?

Cụ chỉ tay vào những gian nhà dựng tạm để khách trú chân nói: "cô có nhìn thấy những nếp nhà ở phía xa xa kia không? Đó là chỗ cho tôi trú khi nắng cũng như khi mưa đấy."

Tôi băn khoăn hỏi: "Nhà cụ có đông các anh chị không? Thấy anh cả đối xử với cụ như vậy mà không ai có ý kiến gì về hành động này sao?"

Cụ thở dài và nói: Tôi có 4 người con, ba trai một gái. Các anh chị ấy đã lấy chồng, lấy vợ và đã có con nên các anh chị ấy phân công nhau mỗi người nuôi tôi vài tháng. Mới đầu, thấy anh cả đối xử với mẹ như vậy thì cũng có một vài anh chị lên tiếng phản đối nhưng anh cả tỏ thái độ khó chịu và nói đây là thời gian tôi nuôi mẹ, không để mẹ ốm, không để mẹ đói là được. Cô chú cho là mẹ ở với tôi khổ quá thì đưa mẹ về mà nuôi. Từ đó, không còn ai có ý kiến gì về việc ngày ngày tôi phải ra đây ngồi. Tôi giờ già rồi không còn sức khỏe để làm ra của cải thì ở đâu cũng được nhưng nhiều khi nhìn thấy các ông bà có tuổi như mình được con cháu yêu thương, hiếu thảo thì tôi lại chạnh lòng.

- Cụ đã bao giờ nói những tâm sự này cho các ban nghành như hội người cao tuổi hay với bà con hàng xóm không ạ? Tôi hỏi.

Cụ gượng cười và nói: "Mỗi cây mỗi hoa, mỗi nhà mỗi cảnh, nói ra làm gì cho thêm buồn hả cháu. Mình ở hoàn cảnh nào thì mình phải chịu nói ra chẳng nhẽ lại vạch áo cho người xem lưng.

- Nhưng nói ra thì mọi người mới hiểu và có tiếng nói để các anh chị ấy hiểu ra mà cư xử với bà cho phải đạo làm con cụ ạ.

-Chữ hiếu khó tìm thấy ở thời buổi này lắm cô ạ! Ai có phúc mới được hưởng đấy. Cám ơn cô đã ngồi nghe tôi giãi bày những tâm sự buồn của mình. Cũng lâu rồi tôi mới có người nói chuyện như thế này.

Trời đã tắt nắng tự bao giờ, tôi và cô cháu gái động viên cụ giữ gìn sức khỏe rồi chào cụ ra về. Trên suốt đoạn đường về nhà, trong lòng nặng trĩu một nỗi buồn. Tôi không sao thoát ra khỏi sự ám ảnh bởi những tâm sự buồn của bà cụ. Câu hát trong bài "Thập ân": Cha mẹ sinh con không kể ngày kể tháng, con nuôi cha mẹ tính tháng, tính ngày" lẽ nào lại rơi vào hoàn cảnh của cụ.

Bình Nguyễn

Câu hỏi : *NKT có được cấp bằng lái xe hai bánh không?*

Phòng luật ACDC trả lời:

Theo quy định tại Quyết định của Bộ y tế số 4132/2001/QĐ-BYT ngày 4/10/2001 về việc ban hành tiêu chuẩn sức khoẻ người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới thì NKT không đủ điều kiện về sức khoẻ để được cấp giấy phép lái xe..

Tuy nhiên, Luật giao thông đường bộ quy định tại khoản 2 Điều 60: "Người lái xe phải có sức khỏe phù hợp với loại xe, công dụng của sxe". Trên tinh thần không phân biệt đối xử với NKT, quy định này được hiểu là NKT có quyền điều khiển phương tiện giao thông cơ giới, có quyền điều khiển xe cơ giới theo loại xe, công dụng xe phù hợp với tình trạng sức khoẻ của mình. Khoản 3 Điều 59 Luật giao thông đường bộ còn quy định rõ: Người khuyết tật điều khiển xe mô tô ba bánh dùng cho NKT được cấp giấy phép lái xe hạng A1. Mặt khác, Bộ giao thông vận tải cũng đã ra Quyết định số 03/2008/QĐ-BGTVT ban hành quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kĩ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu xe mô tô, xe gắn máy ba bánh dùng cho người tàn tật. Trước đó, Bộ giao thông vận tải cũng đã ra Quyết định số 62/2007/QĐ-BGTVT quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kĩ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy ba bánh dùng cho người tàn tật đã sử dụng trước ngày 01-01-2008. Liên bộ Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải cũng ban hành Thông tư liên tịch số 32/2007/TTLT-BCA-BGTVT ngày 28-12-2007 hướng dẫn về việc đăng kí, quản lí và lưu hành phương tiện giao thông cơ giới đường bộ dùng cho thương binh và người tàn tật.

Mặc dù vây, cho đến nay vẫn chưa có quy định cụ thể về tiêu chuẩn sức khoẻ cũng như việc cấp giấy phép điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ cho NKT. Trên thực tế, người khuyết tật vẫn chưa được cấp giấy phép lái xe.

Câu hỏi: *Người khuyết tật có độ tuổi cao hơn so với độ tuổi quy định đối với giáo dục phổ thông có được theo học không?*

Phòng luật ACDC trả lời:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật NKT, khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, NKT được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với quy định chung là 3 tuổi.

Cụ thể khoản 2 Điều 27 Luật NKT quy định "Người khuyết tật được nhập học ở độ tuổi cao hơn so với độ tuổi quy định đối với giáo dục phổ thông; được ưu tiên trong tuyển sinh; được miễn, giảm một số môn học hoặc nội dung và hoạt động giáo dục mà khả năng của cá nhân không thể đáp ứng; được miễn, giảm học phí, chi phí đào tạo, các khoản đóng góp khác; được xét cấp học bổng, hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập".

Văn phòng luật trung tâm ACDC
Tư vấn pháp luật miễn phí cho NKT

Tư vấn qua điện thoại: 04.6281 1234
Tư vấn qua email:
tuvanphapluatacdc@gmail.com
tuvanphapluatacdc@yahoo.com
Tư vấn trực tuyến trên website: acdc.org.vn
hoặc: tuvankhuyettat.org.vn
Tư vấn qua Facebook: Trung tâm ACDC
Tư vấn tại địa phương, qua thư tay, bản tin, diễn đàn…

TRUYỆN CƯỜI SƯU TẦM

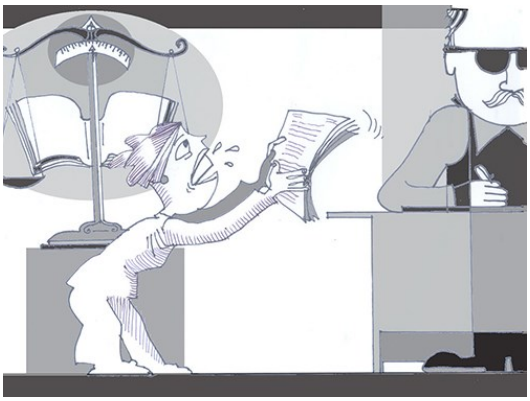

Ai cũng nói thế

Bị cáo cố thanh minh:
- Thưa ông thẩm phán, tôi hoàn toàn vô tội.
- Phải, chẳng ai lại không nói như thế cả.
- Đấy, ông thấy chưa, nếu mọi người đều nói như thế thì đúng quá còn gì!!!

Song sắt

Một phạm nhân hỏi cai tù:
- Sao cửa sổ ở đây lại có tới hai lớp song sắt vậy?
- Để đảm bảo chắc chắn hơn.
- Vớ vẩn thật, làm quái gì có đứa nào muốn vào đây ăn trộm cơ chứ!

Lời nói đáng giá

Hai cậu bé đang khoe khoang về bố mình, đứa thứ nhất nói: "Bố tao chỉ cần nói một câu là tòa án giảm những 5 năm tù cho tù nhân đấy".
Đứa thứ hai nói:
- Thế thì có nhằm nhò gì bố tao nói một câu là tù nhân không phải ở tù ngày nào.
- Bố mày nói câu gì hay vậy?
- Đề nghị tử hình.

Không phải giả

Thanh tra:
- Bằng của ông là bằng giả !
Sếp đáp:
- Xin thưa, các ông nhầm ! Tôi không bao giờ mua nhầm của giả đâu.

Hàng tháng, Trung tâm ACDC cho ra mắt các bản tin pháp luật để phục vụ hữu ích hơn cho nhu cầu cập nhật tin tức của người khuết tật Việt Nam. Chúng tôi luôn hy vọng sẽ có những góp ý và cộng tác của các độc giả để bản tin ngày càng phong phú, đa dạng và thiết thực hơn với cộng đồng người khuyết tật Việt Nam. Mỗi bản tin sẽ được chuyển tải trên email list của diễn đàn người khuyết tật Việt Nam và trang web của Trung tâm tại địa chỉ ***http://acdc.org.vn****. Khi sao chép nội dung cần liên lạc với Ban biên tập và ghi rõ nguồn.*
Liên lạc với Ban biên tập bản tin của Trung tâm ACDC:
Điện thoại: ***04 6291 0814*** *Email:* ***minhtran@acdc.org.vn****.*
Địa chỉ: ***Phòng 12A08, Tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.***

*Điện thoại tư vấn luật miễn phí****: 04. 6281. 1234***